

Bản án số: 14/2019/HS-PT

Ngày: 06-03-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thái.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lộc và bà Đoàn Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Dung - Là Thư ký Toà án của
Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 20/2019/TLPT-HS ngày 22 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Minh V và bị cáo Nguyễn Đại L do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh V và bị cáo Nguyễn Đại L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 158/2018/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

*** Bị cáo:**

1. NGUYỄN MINH V (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1977 tại Bình Thuận.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú : Thôn Thắng Thuận, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận; Nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Minh Đ và bà Nguyễn Thị T; có vợ tên Trần Thị Thanh X và 01 con; Tiền án, tiền sự: không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại Thôn Thắng Thuận, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2. NGUYỄN ĐẠI L (Tên gọi khác: Heo)- Sinh năm:1992 tại Bình Thuận.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu phố 5, phường Đức L, Phan Thiết, Bình Thuận; nghề nghiệp: làm biển; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Văn Ch và bà Lê Thị A; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; hiện đang bị áp dụng

biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại phường Đức L, thành phố Phan Thiết, Bình Thuận.

*** Bị hại:**

1. **Châu Thanh H** – sinh năm: 1990;

Trú tại: Khu phố 08, phường Đức L, thành phố Phan Thiết, Bình Thuận;

2. **Nguyễn Văn Ch** – sinh năm: 1971;

Trú tại: Khu phố 05, phường Đức L, thành phố Phan Thiết, Bình Thuận;

*** Người làm chứng:**

1. Bà Nguyễn Thị Phương L - sinh năm 1975

Trú tại: khu phố 04, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

2. Bà Nguyễn Thị Cẩm Q - sinh năm 1994

Trú tại: khu phố 08, phường Đức L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên Tòa: Có mặt bị cáo V, bị cáo L, bị hại Ch, bị hại H, người làm chứng L, người làm chứng Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 02/6/2017, do xích mích trong việc sinh hoạt hằng ngày, Nguyễn Minh V và vợ chồng Châu Thanh H, Nguyễn Thị Cẩm Q xảy ra cãi vã, xô xát. Trong lúc xảy ra xô xát, V đã dùng tay đẩy trúng cổ của Quy, H thấy vậy nên đã xông tới dùng tay tát vào mặt V. Sau đó, V cùng chị Nguyễn Thị Phương L đi về phòng đóng cửa lại. Tuy nhiên, Q vẫn tiếp tục chửi bới và dùng cây gỗ đập mạnh vào cửa phòng V. Quá bức xúc, V lấy 01 cái kéo ở bếp đi ra để hù dọa những người đứng trước cửa phòng mình. Lúc này, H nghe từ trong phòng V có tiếng nói: “*Đừng có cầm dao, bỏ dao xuống*”, sợ chị Q bị đâm nên H chạy ra để ngăn cản thì bị V cầm kéo xông đến đâm trúng 01 nhát vào ngực trái, gần cánh tay trái của H. Theo phản xạ, H dùng tay chụp đầu kéo lại và khi V rút kéo ra thì H bị rách, chảy máu ở ngón trỏ và ngón cái bàn tay trái. Sau đó, H kéo Q về phòng để băng bó vết thương.

Nghe tiếng ồn ào trước hành lang dãy trọ, ông Nguyễn Văn Ch đi ra xem thì nghe Q nói V bị H đâm nên ông Ch liền đi đến tìm V để nói chuyện. Vừa đi đến gần phòng V thì bất ngờ V cầm kéo xông tới đâm 01 nhát vào lưng ông Ch gây thương tích, chảy máu. Lúc này, Nguyễn Đại L chứng kiến sự việc cha mình bị đâm nên chạy vào can ngăn thì bị V dùng kéo đâm sượt sau gáy (nhưng không gây thương tích). Sau đó, L chạy về phòng trọ của mình (cách phòng V 25 m) lấy 01 cây tre tròn đặc ruột (để ngay ở cửa ra vào) dài khoảng 1m20, đầu có gắn một cái móc nhọn bằng kim loại, mục đích đánh lại V để trả thù. L cầm cây tre chạy từ phòng của mình đến chỗ V đang đứng trước cửa phòng của V đánh 01 cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào đầu V làm V ngã quỵ xuống đất, ngất xỉu tại chỗ. Không dừng lại, L còn dùng cây tre trên đánh tiếp

01 cái vào phần ống quyển của chân V. Sau đó, L về nhà đưa ông Ch đi cấp cứu tại bệnh viện Tâm Phúc.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 334/2017/TgT ngày 25/7/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận về thương tích của ông Nguyễn Văn Ch như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết sẹo phần mềm phức tạp vùng lưng trái, đường kính 2,4 cm, sẹo xấu;
- Vết sẹo thâm mờ vùng sườn lưng trái, kích thước 6,5 x 0,1 cm;
- Các vết sẹo do vật nhọn gây ra, chiều hướng tác động từ sau ra trước.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **5% (Năm phần trăm)**.

3. Kết luận khác: Không

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 333/2017/TgT ngày 25/7/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận về thương tích của anh Châu Thanh H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết sẹo phần mềm vùng ngực trái, sẹo lõm, xấu, kích thước: 4,5 x 0,4 cm: Do vật nhọn tác động, chiều hướng tác động từ trước ra sau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3 %;

- Vết sẹo phần mềm ở kẽ ngón I – II bàn tay trái, sẹo liền tốt, kích thước 1, 7 x 0, 1 cm: Do vật nhọn tác động, chiều hướng tác động phụ thuộc vào tư thế tay trái của nạn nhân với vật tác động. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1 %.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **4 % (bốn phần trăm)**.

3. Kết luận khác: Không.

Ngày 06/7/2017 và ngày 10/7/2017 ông Ch và anh H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh V.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 331/2017/TgT ngày 25/7/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận về thương tích của Nguyễn Minh V như sau:

1. Dấu hiệu qua giám định:

- Chấn thương đầu, tụ máu dưới màng cứng đỉnh phải, nứt xương sọ thái dương đỉnh hai bên, đường nứt lớn hơn 5cm, EEG không thấy ổ tổn thương tương ứng, xuất huyết dưới nhện vùng đỉnh trái, liềm não đã được điều trị nội khoa. Hiện để lại di chứng yếu liệt $\frac{1}{2}$ người bên phải mức độ nhẹ, ảnh hưởng rối loạn vận ngôn kiểu Broca;

- Chấn thương do vật tày tác động theo chiều hướng từ trên xuống;
- Hiện để lại di chứng yếu liệt $\frac{1}{2}$ người bên phải, rối loạn vận ngôn.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **58 % (Năm tám phần trăm)**.

3. Kết luận khác: Không.

Đối với cây kéo mà V đã sử dụng làm công cụ thực hiện tội phạm, V khai đã vứt trước cửa phòng trọ của mình. Công an phường Đức L đã kiểm tra tại hiện trường nhưng không thu hồi được.

Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Đại L đã sử dụng 01 thanh tre dài 120cm, đường kính 03cm, đầu có gắn 01 móc kim loại để đánh V gây thương tích. Sau khi sự việc xảy ra Nguyễn Đại L đã giao nộp lại 01 thanh tre trên để phục vụ cho quá trình điều tra vụ án. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết tiếp tục tạm giữ để chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết chờ xử lý.

Về bồi thường dân sự: ông Nguyễn Văn Ch và anh Châu Thanh H không yêu cầu Nguyễn Minh V bồi thường về dân sự.

Nguyễn Minh V yêu cầu Nguyễn Đại L bồi thường tổng số tiền là 20.000.000 đồng (đây là số tiền viện phí điều trị thương tích). L đồng ý bồi thường số tiền trên nhưng hiện tại L chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 158/2018/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã quyết định:

Căn cứ: điểm a khoản 01 Điều 134; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Nguyễn Minh V 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ: điểm c khoản 03 Điều 134; điểm e, s khoản 01, 02 Điều 51 Bộ luật hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đại L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Nguyễn Đại L 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, tòa sơ thẩm còn tuyên các quyết định khác về bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, tiền lãi chậm thi hành án dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, bị cáo Nguyễn Minh V kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được giảm án giam thành án treo.

Ngày 07 tháng 12 năm 2018, bị cáo Nguyễn Đại L kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận:

Về kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đại L không có căn cứ chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh V, tại phiên tòa người bị hại bãi nại, thương tật bị cáo V ảnh hưởng việc đi lại nên xin Ch bị cáo V được hưởng án treo. Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo V.

- Ý kiến của bị cáo Nguyễn Minh V: xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo.

- Ý kiến của bị cáo Nguyễn Đại L: xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo.

- Ý kiến của bị hại Nguyễn Văn Ch và Châu Thanh H: xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt Ch cả hai bị cáo, Ch bị cáo V được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Minh V và bị cáo Nguyễn Đại L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, các bị cáo đều thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng, không oan. Đối với bị cáo V kháng cáo cho rằng trong vụ án bị cáo bị thương tật với tỷ lệ 58%, hiện nay đi lại rất khó khăn, hay bị đau đầu và bị cáo hiện còn đang điều trị thương tật, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét Ch bị cáo được giảm án chuyển án giam thành án treo. Đối với bị cáo Nguyễn Đại L kháng cáo cho rằng gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn, cha mẹ là lao động nghèo và bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của bị cáo. Do đó, bị cáo kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh V và bị cáo Nguyễn Đại L, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Vào khoảng 20 giờ ngày 02/6/2017, xuất phát từ chuyện cãi vã nhau giữa Nguyễn Minh V và vợ chồng Châu Thanh H, Nguyễn Thị Cẩm Q. Khi V về lại phòng trọ của mình nhưng chị Q vẫn đi theo, đứng trước cửa chửi bới, do bức tức, V lấy 01 cây kéo chạy ra đâm 01 nhát vào ngực trái của Châu Thanh H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%.

Ông Nguyễn Văn Ch nghe tiếng ồn ào, đi ra xem và đến phòng V để nói chuyện, vừa tới nơi, V dùng kéo xông đến đâm 01 nhát vào lưng ông Ch gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 05%.

Bị cáo Nguyễn Đại L, nhìn thấy cha mình bị V đâm nên chạy vào can ngăn thì bị V dùng kéo tấn công nhưng không gây thương tích. Sau đó, L chạy về phòng trọ của mình lấy một cây tre tròn dài khoảng 120 cm, đầu có gắn một cái móc nhọn bằng kim loại quay lại phòng V để trả thù. Tại đây, L dùng cây tre đang cầm trên tay đánh theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu V làm V ngã quy xuống đất, ngất xỉu tại chỗ. L tiếp tục đánh tiếp 01 cái vào phần ống quyển chân của V gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 58%.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh V sử dụng cây kéo bằng kim loại là hung khí nguy hiểm để đâm Châu Thanh H gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể 4% và đâm Nguyễn Văn Ch gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể 5%, là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 01 Điều 134 Bộ luật hình sự. Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo về tội danh cũng như điều luật là có căn cứ. Về mức hình phạt tù, khi quyết định hình phạt đã xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo V và xử phạt bị cáo với mức án 09 tháng tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại Nguyễn Văn Ch, Châu Thanh H đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V được hưởng án treo và thừa nhận trong vụ án bị hại cũng có lỗi, hiện nay bị cáo V bị thương nặng, bị liệt $\frac{1}{2}$ người, đi lại khó khăn, phải có thời gian để điều trị nên yêu cầu hội đồng xét xử chuyển mức hình phạt cho bị cáo V, yêu cầu trên của các bị hại là tự nguyện không ai ép buộc.

Xét yêu cầu của bị hại cũng như ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, hội đồng xét xử thấy rằng bản thân bị cáo bị thương tích, hiện tại bị di chứng yếu liệt $\frac{1}{2}$ người cần có thời gian điều trị và bị cáo có nhân thân chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo bị xét xử với tội danh khởi tố theo yêu cầu bị hại, nay bị hại bãi nại nên cần xem xét về phần hình phạt cho bị cáo, áp dụng các căn cứ được quy định tại Điều 1, Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội chỉ cần giao bị cáo V cho chính quyền địa phương giám sát là phù hợp.

[4] Đối với bị cáo Nguyễn Đại L sử dụng cây tre tròn dài 120 cm là hung khí nguy hiểm đánh Nguyễn Minh V gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 58%, là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo với mức án 04 năm tù là phù hợp, với mức án trên là mức án dưới khung hình phạt được quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo; phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; nhân thân chưa có tiền án tiền sự được quy định tại điểm e, điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương cần phải xử lý bị cáo

một mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo L kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt nhưng bị cáo không nêu được tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét. Do đó Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đại L.

[5] Đối với việc áp dụng các điều luật đối với bị cáo L Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm e, điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử dưới khung hình phạt mà không áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự là thiếu sót, Tòa án cấp phúc thẩm áp dụng thêm cho đầy đủ, đúng pháp luật. Vấn đề trên Tòa án cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm khi áp dụng điều luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xét.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Đại L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Bị cáo Nguyễn Minh V không phải nộp án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355 và Điều 356, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh V, sửa phần hình phạt đối với bị cáo V của bản án hình sự sơ thẩm;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đại L giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo L của bản án hình sự sơ thẩm;

Căn cứ điểm a, khoản 01 Điều 134; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt: Nguyễn Minh V 09 tháng tù, nhưng Ch hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh V cho Ủy ban nhân dân xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nơi bị cáo V đang cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm c khoản 03 Điều 134; điểm e, điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đại L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Xử phạt: Nguyễn Đại L 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Đại L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Minh V không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Minh V.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Pv27 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thái